TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2023/HS-ST
Ngày: 22-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Thuý Hằng

Ông Lâm Ngọc Trao

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyện Thị Kim P, sinh năm 1975 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp Thị Cầu, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị G; Bị cáo có chồng là ông Nguyễn Sơn Thủy và có 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 23/11/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện N.

Bị cáo có mặt.

2. Nguyện Thị Thu H (tên gọi khác: Tư), sinh năm 1978 tại tỉnh Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp Phú Mỹ 1, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên

chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị Ngọc T; Bị cáo không có chồng và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 67/LCCT-VKS-NT ngày 21/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Bị cáo có mặt.

3. Nguyễn Thị Ngọc T (tên gọi khác: S), sinh năm 1982 tại tỉnh Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp Phú Mỹ 1, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị Ngọc T; Bị cáo có chồng tên Nguyễn Trường A và có 01 con sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc T bị bắt từ ngày 23/11/2021 đến ngày 11/01/2022 được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 64/LCCT-VKS-NT ngày 21/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Bị cáo có mặt.

4. Võ Thị N, sinh năm 1977 tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp Thị Cầu, xã Phú Đông, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn G và bà Lê Thị T; Bị cáo có chồng là Nguyễn Mai Đông và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Võ Thị N bị bắt từ ngày 23/11/2021 đến ngày 11/01/2022 được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 65/LCCT-VKS-NT ngày 21/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Bị cáo có mặt.

5. Nguyễn Thị Thanh T1 (tên gọi khác: Bé Lớn), sinh năm 1981 tại tỉnh Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp 3, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh B và bà Quách Thị G; Bị cáo có chồng tên Trần Trúc Linh và có 04 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T1 bị bắt từ ngày 23/11/2021 đến ngày 11/01/2022 được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 63/LCCT-VKS-NT ngày 21/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện

N.

Bị cáo có mặt.

6. Nguyễn Ngọc H (tên gọi khác: Ngọc), sinh năm 1984 tại thành phố Cần Thơ.

Nơi cư trú: khu phố 5, phường T, TP. B, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở hiện nay: ấp Hòa Bình, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Trịnh Thị S; Bị cáo có chồng tên Phan Cà Ru và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H bị bắt từ ngày 23/11/2021 đến ngày 11/01/2022 được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 68/LCCT-VKS-NT ngày 21/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Bị cáo có mặt.

7. Nguyễn Thị L, sinh năm 1962 tại tỉnh Đồng Nai

Nơi cư trú: 36/11A tổ 36, khu phố 3, phường A, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh (nay là 36/11A tổ 36, khu phố 3, phường T, thành phố T, TP. Hồ Chí Minh); Chỗ ở hiện nay: ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Lưu Thị L; Bị cáo có chồng tên Trần Văn P và có 03 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Thị L bị bắt từ ngày 23/11/2021 đến ngày 11/01/2022 được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 66/LCCT-VKS-NT ngày 21/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Bị cáo có mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 11/2021, Nguyện Thị Kim P cùng Nguyện Thị Ngọc T, Nguyện Thị Thu H thỏa thuận tổ chức đánh bạc bằng hình thức ghi số đề và lập một nhóm mạng xã hội Zalo lấy tên là "Sô sô" để nhận và gửi các phơi đề. Cụ thể: P sẽ nhận tin nhắn ghi đề những người chơi (người mua số đề) qua mạng Zalo, sau đó P sẽ chuyển Nguyện Thị Thu H, Nguyện Thị Ngọc T (người Hồng thuê với số tiền 200.000 đồng/ngày để tổng hợp phơi đề, tính toán tiền mua số đề, tiền thắng

thua) qua nhóm "Sô Sô", một phần giữ lại để cùng với Nguyễn Thị L trực tiếp ăn thua với các con bạc, ngoài ra P còn chuyển cho 01 người không rõ lai lịch để hưởng hoa hồng. Sau khi nhận phơi đề, Thúy sử dụng quyển tập trắng để cộng và tính tiền đề và xác nhận với nhau về kết quả, tính tiền thắng thua. P, L, H, T1 và người chưa rõ lai lịch gặp mặt nhau để giao trả tiền thắng thua hoặc chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng. P, L, H, T và người chưa rõ lai lịch thống nhất khuyến mãi cho người mua đề 25% trên tổng số tiền mua đề và số tiền hưởng hoa hồng cho P 0,5%.

Cách thức đánh bạc bằng hình thức ghi đề như sau: Dựa vào kết quả xổ số hàng ngày của các Công ty xổ số kiến thiết miền Nam, Miền Trung và miền Bắc; Nếu người chơi mua 02 số (đầu đuôi hoặc bao 18 lô) trùng với kết quả xổ số thì chủ đề phải trả cho người chơi số tiền gấp 75 lần số tiền đã mua; nếu mua 03 số (Xỉu chủ) hoặc mua số đá (02 cặp số) thì trúng được gấp 550 lần số tiền đã mua…; Các số không trúng thì chủ đề được hưởng toàn bộ số tiền của người mua đề.

Ngày 09/11/2021, Võ Thị N sử dụng tài khoản Zalo tên "Nhan" nhắn tin Nguyện Thị Kim P qua tài khoản Zalo tên "Su Su" ghi số đề dựa vào kết quả xổ số miền Nam, với tổng số tiền ghi đề là 26.302.000 đồng. Sau khi trừ tiền khuyến mãi cho người ghi, số tiền thực tế Nphải trả cho P (thường gọi là tiền xác) là 19.726.500 đồng. Sau khi nhận ghi đề của N, P chuyển toàn bộ cho 01 người không rõ lai lịch. Đối chiếu với kết quả xổ số, N trúng đề được 1.050.000 đồng. Số tiền N dùng vào việc đánh bạc là 26.302.000 đồng + 1.050.000 đồng = 27.352.000 đồng. N đã thanh toán xong tiền cho P. Kết quả P thu lợi phần trăm trên tổng số tiền trên phơi là 986.325 đồng và người không rõ lai lịch thu lợi 18.676.500 đồng

Ngày 21/11/2021, N tiếp tục nhắn tin ghi đề với P số tiền trên phơi đề dựa vào kết quả xổ số miền Nam là 15.940.000 đồng, miền Trung là 2.160.000 đồng và miền Bắc là 13.190.000 đồng. Sau khi trừ tiền khuyến mãi, N phải thanh toán cho P tổng số tiền là 23.388.000 đồng. Sau khi nhận ghi đề của N, P chuyển toàn bộ cho 01 người không rõ lai lịch. Đối chiếu với kết quả xổ số, N trúng số đề đài miền Bắc là 25.500.000 đồng, trừ tiền mua đề P đã trả cho N 2.112.000 đồng tiền thắng số đề. Như vậy, số tiền dùng vào việc đánh bạc của N kết quả xổ số miền Nam là 15.940.000 đồng, miền Trung là 2.160.000 đồng, miền Bắc là 13.190.000 đồng và số tiền 25.500.000 đồng trúng số đề đài miền Bắc. Kết quả P thu lợi phần trăm trên tổng số tiền trên phơi là 1.169.400 đồng và người không rõ lai lịch không thu lợi. Cùng ngày, P đã giao phơi đề cho Nguyễn Thị L với số tiền trên phơi là 10.620.000 đồng để cùng ăn chia với nhau, sau khi trừ tiền người đánh đề trúng, Lệ và P đã thu lợi 4.067.000 đồng.

Ngày 22/11/2021, P đã nhận ghi đề cho:

+ Nguyễn Ngọc H ghi đề dựa vào kết quả xổ số miền Nam với tổng số tiền ghi trên phơi là 10.142.000 đồng. Sau khi nhận ghi đề của H, P chuyển toàn bộ cho 01 người không rõ lai lịch. Đối chiếu với kết quả xổ số, H trúng đề được 540.000 đồng. Như vậy, số tiền dùng vào việc đánh bạc của H là 10.682.000 đồng. Hân chưa thanh toán tiền cho P. Sau khi trừ tiền người đánh đề trúng, P thu lợi phần trăm trên

tổng số tiền trên phơi là 507.100 đồng và người không rõ lai lịch thu lợi 7.066.500 đồng.

+ Nguyễn Thị Thanh T1 ghi đề dựa vào kết quả xổ số miền Nam với số tiền ghi trên phơi là 18.000.000 đồng, P khuyến mãi phần trăm cho người chơi và số tiền thực tế phải trả là 13.500.000 đồng. Sau khi nhận ghi đề của T1, P chuyển toàn bộ cho 01 người không rõ lai lịch. Đối chiếu với kết quả xổ số, T1 không trúng đề nên số tiền dùng vào việc đánh bạc của T1 là 18.000.000 đồng. Thủy chưa thanh toán tiền cho P. Như vậy, số tiền P thu lợi phần trăm trên tổng số tiền trên phơi là 675.000 đồng và người không rõ lai lịch thu lợi 13.500.000 đồng.

+ Ghi cho Nguyễn Văn T2 (sinh năm 1996, ngụ tại ấp Bình Phú, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai) với tổng số tiền ghi đề là 1.840.000 đồng. T2 chưa thanh toán tiền cho P. Sau khi nhận ghi đề của T2, P chuyển cho 01 người không rõ lai lịch. Đối chiếu với kết quả xổ số, Tính không trúng đề nên số tiền dùng vào việc đánh bạc của T2 là 1.840.000 đồng. Như vậy, số tiền P thu lợi phần trăm trên tổng số tiền trên phơi là 92.000 đồng và người không rõ lai lịch thu lợi là1.840.000 đồng

Số tiền mà P thu lợi phần trăm trên tổng số tiền trên phơi là 3.429.825 đồng và người không rõ lai lịch thu lợi bất chính là 41.083.000 đồng.

Ngoài ra, P còn nhận ghi đề từ các tài khoản Zalo tên "Di Le", "Hoang Minh", "Pham Khanh Ngoc", "Thúy Nguyễn" và một số đối tượng không rõ lai lịch khác. Sau đó, thông qua nhóm "Sô sô" P đã chuyển phơi đề cho:

+ Nguyễn Thị Ngọc T và Nguyện Thị Thu H với tổng số tiền trên phơi là 152.746.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số, người ghi đề của P trúng được 135.125.000 đồng (phơi miền Nam trúng 123.750.000 đồng, Phơi miền Trung trúng 11.375.000 đồng). H và T thu lợi là 17.621.000 đồng nhưng giữa Hồng, P và người mua đề chưa giao nhận tiền mua đề và tiền thắng cho nhau. Như vậy, số tiền dùng vào việc đánh bạc trên phơi đề P giao cho H và T là 287.871.000 đồng. Số tiền P thu lợi phần trăm trên tổng số tiền trên phơi là 7.637.300 đồng.

+ Nguyễn Thị L (sử dụng tài khoản Zalo có tên là "Mộc Miên", "Ong 6") với số tiền ghi trên phơi là 11.970.000 đồng. P và Lệ thoả thuận sẽ chia đôi số tiền thắng thua với người ghi đề. Đối chiếu với kết quả xổ số, người mua đề trúng được 6.625.000 đồng. P, L thu lợi được 5.345.000 đồng. Như vậy, số tiền dùng vào việc đánh bạc trên phơi đề P giao cho Lệ để đánh bạc với người ghi đề (các con bạc) là 18.595.000 đồng.

Đến khoảng 17 giờ 45 phút ngày 22/11/2021, T2 đến nhà P tính toán tiền ghi đề và trả tiền thì bị Công an huyện N bắt quả tang.

Đến ngày 23/11/2021, Nguyễn Thị Ngọc T, Nguyễn Ngọc H, Võ Thị N, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Thanh T1 đã đến Công an huyện N đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số đề thắng thua bằng tiền với P.

Số tiền mà Nguyện Thị Kim P tổ chức đánh bạc (mua bán số đề) với Nguyện Thị Ngọc T, Nguyện Thị Thu H, Nguyễn Thị Thanh T1, Nguyễn Ngọc H, Võ Thị

N và một số đối tượng chưa rõ lai lịch vào ngày 09/11/2021 và 22/11/2021 với tổng số tiền là 58.572.000 đồng + 11.415.000 đồng + 152.746.000 đồng + 135.125.000 đồng + 6.625.000 đồng + 26.302.000 đồng + 1.050.000 đồng = 391.835.000 đồng.

Như vậy trong 03 ngày ghi đề và giao cho H và 01 số đối tượng chưa rõ lai lịch P thu lợi phần trăm trên tổng số tiền trên phơi là 11.067.125 đồng và thu lợi bất chính từ việc cùng đánh bạc với Lệ là 1.146.325 đồng.

Số tiền mà Nguyễn Thị L đánh bạc (mua số đề) với Nguyện Thị Kim P tổng số tiền là 11.970.000 đồng + 6.625.000 đồng = 18.595.000 đồng. L thu lợi bất chính từ việc cùng đánh bạc với P là 1.146.325 đồng.

Số tiền mà Nguyện Thị Ngọc T và Nguyện Thị Thu H tổ chức đánh bạc (mua số đề) với Nguyện Thị Kim P và các con bạc chưa rõ lai lịch tổng số tiền là 152.746.000 đồng + 135.125.000 đồng = 287.871.000 đồng. Số tiền thu lợi bất chính của T, H là 17.621.000 đồng và thời gian trước đó H còn thu lợi từ việc tổ chức đánh bạc với hình thức ghi số đề là 5.000.000 đồng và T là 3.000.000 đồng.

Số tiền mà Nguyễn Thị Thanh T1 đánh bạc (bán số đề) với Nguyện Thị Kim P với tổng số tiền là 18.000.000 đồng.

Số tiền mà Nguyễn Ngọc H đánh bạc (bán số đề) với Nguyện Thị Kim P với tổng số tiền là 10.142.000 đồng + 540.000 đồng = 10.682.000 đồng.

Số tiền mà Võ Thị N đánh bạc với Nguyện Thị Kim P vào ngày 09/11/2021 là 27.352.000 đồng, ngày 21/11/2021 đánh bạc với số tiền dùng vào việc đánh bạc lần lượt là 15.940.000 đồng (phơi đề miền Nam), miền Trung là 2.160.000 đồng và miền Bắc là 13.190.000 đồng và 25.500.000 đồng số tiền trúng số đề đài miền Bắc.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Nguyện Thị Kim P: 1.500.000 đồng do ghi đề mà có; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A32 màu trắng có số kiểu máy SM-A325F/DS số sêri RF8R32AD8GL gắn sim Mobifone có số 0908941866, 01 cây bút màu xanh, 01 cây bút màu đỏ, 01 máy tính hiệu Casio của P dùng vào việc ghi đề;

- Thu giữ của Nguyễn Thị L: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, gắn sim Viettel có số 0336124768, 02 tờ giấy tập vở học sinh ghi các con số, Lệ sử dụng vào việc ghi đề;

- Thu giữ của Võ Thị N: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A31, gắn sim Mobifone có số 0706.774.716 N sử dụng vào việc đánh bạc;

- Thu giữ của Nguyễn Ngọc H 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A31, màu xanh, gắn sim Mobifone có số 0787638951 sử dụng vào việc đánh bạc;

- Thu giữ của Nguyễn Thị Thanh T1: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max, gắn sim Mobifone có số 0779808808 sử dụng vào việc đánh bạc;

- Thu giữ của Nguyện Thị Ngọc T: 01 điện thoại hiệu Iphone màu xanh gắn sim số 0933583390 không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Thúy.

Tại bản Cáo trạng số 115/CT.VKS-NT ngày 10/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Nguyện Thị Kim P về tội "tổ chức đánh bạc" theo điểm c khoản 1 Điều 322 và tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321; truy tố các bị cáo Nguyện Thị Thu H và Nguyễn Thị Ngọc T về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c khoản 1 Điều 322; truy tố các bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Ngọc H, Võ Thị N và Nguyễn Thị Thanh T1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo P từ 18 đến 24 tháng tù về tổ chức đánh bạc và 10 đến 12 tháng tù về tội đánh bác.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Nguyện Thị Thu H từ 80.000.000đ đến 90.000.000đ, xử phạt bị cáo Nguyện Thị Ngọc T từ 60.000.000đ đến 70.000.000đ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

+ Xử phạt bị cáo Lệ số tiền từ 40.000.000đ đến 50.000.000đ.

+ Xử phạt bị cáo Hân số tiền từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ.

+ Xử phạt bị cáo N số tiền từ 50.000.000đ đến 60.000.000đ.

+ Xử phạt bị cáo Thủy số tiền từ 30.000.000đ đến 35.000.000đ.

Các bị cáo Nguyện Thị Kim P, Nguyện Thị Thu H, Nguyễn Thị Ngọc T, Nguyễn Thị L, Nguyễn Ngọc H, Võ Thị N và Nguyễn Thị Thanh T1 không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Nguyện Thị Kim P, Nguyện Thị Thu H, Nguyễn Thị Ngọc T, Nguyễn Thị L, Nguyễn Ngọc H, Võ Thị N và Nguyễn Thị Thanh T1 tại phiên tòa: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt của người làm chứng: Người làm chứng ông Nguyễn Văn Tính đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn Tính.

[2] Về hành vi của các bị cáo Nguyện Thị Kim P, Nguyện Thị Thu H, Nguyễn Thị Ngọc T, Nguyễn Thị L, Nguyễn Ngọc H, Võ Thị N và Nguyễn Thị Thanh T1: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyện Thị Kim P, Nguyện Thị Thu H, Nguyễn Thị Ngọc T, Nguyễn Thị L, Nguyễn Ngọc H, Võ Thị N và Nguyễn Thị Thanh T1 đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Vào các ngày 09, 21 và ngày 22/11/2021 tại xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Nguyện Thị Kim P đã đánh bạc và cùng Nguyện Thị Ngọc T, Nguyện Thị Thu H, cùng một đối tượng chưa rõ lai lịch tổ chức đánh bạc cho người khác đánh bạc bằng hình thức chơi số đề. Cụ thể:

- Ngày 22/11/2021, P ghi cho Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thị Thanh T1, Nguyễn Văn T2 và nhiều người chưa rõ lai lịch đánh bạc rồi giao phơi cho Nguyện Thị Ngọc T, Nguyện Thị Thu H và một đối tượng chưa rõ lai lịch với số tiền dùng vào việc đánh bạc trên phơi đề miền Nam là 274.834.000 đồng, miền Trung là 14.495.000 đồng và miền Bắc là 13.500.000 đồng và cùng với Nguyễn Thị L đánh bạc số tiền là 18.595.000 đồng. Những con bạc đánh bạc cụ thể như sau:

+ Nguyễn Ngọc H đánh bạc với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 10.682.000 đồng.

+ Nguyễn Thị Thanh T đánh bạc với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 18.000.000 đồng.

+ Nguyễn Văn T2 đánh bạc với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.840.000 đồng.

- Võ Thị N đã 02 lần đánh bạc với P, trong đó:

+ Ngày 09/11/2021 đánh bạc với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 27.352.000 đồng

+ Ngày 21/11/2021 đánh bạc với số tiền dùng vào việc đánh bạc lần lượt là 15.940.000 đồng (phơi đề miền Nam), miền Trung là 2.160.000 đồng và miền Bắc là 13.190.000 đồng và 25.500.000 đồng số tiền trúng số đề đài miền Bắc.

Như vậy: Trong 03 ngày ghi đề giao cho H và 01 đối tượng chưa rõ lai lịch P thu lợi phần trăm trên tổng số tiền trên phơi là 11.067.125 đồng và thu lợi bất chính từ việc cùng đánh bạc với Lệ là 1.146.325 đồng.

Người không rõ lai lịch thu lợi bất chính là 41.083.000 đồng.

Nguyện Thị Thu H, Nguyễn Thị Ngọc T thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc 17.621.000 đồng và thời gian trước đó H còn thu lợi từ việc tổ chức đánh bạc với hình thức ghi số đề là 5.000.000 đồng, T thu lợi bất chính là 3.000.000 đồng.

Nguyễn Thị L thu lợi bất chính từ việc cùng đánh bạc với P là 1.146.325 đồng.

Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố để kết luận các bị cáo Nguyện Thị Kim P, Nguyện Thị Thu H và Nguyễn Thị Ngọc T phạm tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c khoản 1 Điều 322; các bị cáo Nguyện Thị Kim P, Nguyễn Thị L, Nguyễn Ngọc H, Võ Thị N và Nguyễn Thị Thanh T1 phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự công cộng. Các bị cáo biết rõ hành vi tổ chức đánh bạc, đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi đánh bạc làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và là một trong các nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác.

Trong vụ án này, các bị cáo Hồng và Thuý tham gia với vai trò đồng phạm, bị cáo Thuý tham gia với vai trò giúp sức tích cực tổng hợp số đề cho Hồng nên Hội đồng xét xử cân nhắc mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi của từng bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo N, P và Lệ có 1 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên Tòa, các bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Riêng các bị cáo T1, H và bị cáo L các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo P có bà ngoại là Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng và có con còn nhỏ; Bị cáo H và Tphạm tội lần đầu; bị cáo T, H, N, L và T1 đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo H, T, N, T1, L và H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và phạm tội lần đầu nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Đối với bị cáo P do phạm 02 tôi nên cần áp dụng mức hình phạt tù mới tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Đối với tiền, tài sản các bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước gồm:

+ 1.500.000 đồng và 01 ĐTDĐ hiệu Samsung Galaxy A32 màu trắng có số kiểu máy SM-A325F/DS số sêri RF8R32AD8GL của Nguyện Thị Kim P;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám của Nguyễn Thị L;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A31 của Võ Thị N;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A31 màu xanh của Nguyễn Ngọc H;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max của Nguyễn Thị Thanh T1;

- Tịch thu tiêu hủy 04 sim Mobifone, 01 sim Viettel, 01 cây bút màu xanh, 01 cây bút màu đỏ, 01 máy tính hiệu Casio là công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc.

- Buộc các bị can nộp lại số tiền dùng vào việc đánh bạc và số tiền thu lợi bất chính trong quá trình ghi đề để sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với điện thoại di động hiệu OPPO của Nguyễn Thị Ngọc T và 01 điện thoại di động hiệu Iphone của Nguyện Thị Thu H sử dụng việc ghi số đề, sau khi biết Nguyện Thị Kim P bị bắt thì Thúy và Hồng đã vứt bỏ không thu hồi được.

[7] Đối với người phụ nữ mà P ghi đề giao lại để được hưởng phần trăm hoa hồng do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn Tính đánh bác với số tiền dưới 5.000.000đ và chưa có tiền án, tiền sự nên Công an huyện N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo Nguyện Thị Kim P, Nguyện Thị Ngọc T, Nguyện Thị Thu H, Nguyễn Ngọc H, Võ Thị N, Nguyễn Thị Thanh T1 phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Riêng bị cáo Nguyễn Thị L là người cao tuổi nên miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322, khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Nguyện Thị Kim P, Nguyện Thị Thu H và Nguyễn Thị Ngọc T phạm tội "Tổ chức đánh bạc".

Tuyên bố các bị cáo Nguyện Thị Kim P, Nguyễn Thị L, Nguyễn Ngọc H, Võ Thị N, Nguyễn Thị Thanh T1 phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyện Thị Kim P 02 (hai) năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyện Thị Kim P 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc".

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2021.

2.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyện Thị Thu H phải nộp phạt số tiền 80.000.000đ.

Xử phạt bị cáo Nguyện Thị Ngọc T phải nộp phạt số tiền 70.000.000đ.

2.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H phải nộp phạt số tiền 40.000.000đ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phải nộp phạt số tiền 40.000.000đ.

2.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Võ Thị N phải nộp phạt số tiền 60.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp phạt số tiền 50.000.000đ.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối với:

+ 1.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A32 màu trắng có số kiểu máy SM-A325F/DS số sêri RF8R32AD8GL của P;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám của Nguyễn Thị L;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A31 của Võ Thị N;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A31 màu xanh của Nguyễn Ngọc H;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max của Nguyễn Thị Thanh T1;

- Tịch thu tiêu hủy 04 sim Mobifone, 01 sim Viettel, 01 cây bút màu xanh, 01 cây bút màu đỏ, 01 máy tính hiệu Casio là công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc.

- Buộc các bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính trong quá trình ghi đề, cụ thể:

+ Bị cáo Nguyện Thị Kim P phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 12.213.450 đồng.

+ Bị cáo Nguyện Thị Thu H phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 13.810.500 đồng.

+ Bị cáo Nguyện Thị Ngọc T phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 11.810.500 đồng.

+ Bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.146.325 đồng.

(Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện N lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/9/2022)

(Số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của bị cáo P đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N nộp cho Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo biên lai số 0001932 ngày 28/9/2022)

4. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo Nguyện Thị Kim P, Nguyện Thị Thu H, Nguyện Thị Ngọc T, Võ Thị N, Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Thị Thanh T1 phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thị L.

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục thi hành án DS huyện N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Lâm